

Nghệ An, ngày 20 tháng 07 năm 2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NĂM 2026-ĐỢT CHÍNH THỨC
(Kèm theo Quyết định số: 599/QĐ-CDVHNT ngày 20 tháng 07 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An)

Ngành/Nghề: **Thanh nhạc**
Trình độ: **Cao đẳng**

Đợt TS: **2026 - đợt 1**
Hình thức: **Chính quy**

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thăm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
1	CD2026/CT_001	Hoàng Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	02/6/2007	Nghệ An		KV2		6.00	7.50	0	0.25	21.25	X	
2	CD2026/CT_002	Trương Ngọc Anh	Nữ	10/8/2008	Nghệ An		KV2	ĐT 01	6.50	8.00	2.00	0.25	24.75	X	
3	CD2026/CT_003	Nguyễn Gia Bảo	Nam	12/5/2007	Nghệ An		KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	
4	CD2026/CT_004	Nguyễn Khánh Chi	Nữ	20/10/2008	Nghệ An		KV2-NT		6.00	6.50	0	0.50	19.50	X	
5	CD2026/CT_005	Nguyễn Khánh Linh Chi	Nữ	18/8/2007	Hà Tĩnh		KV2		5.00	7.00	0	0.25	19.25	X	
6	CD2026/CT_006	Bùi Quang Diệu	Nam	21/9/2008	Nghệ An		KV2-NT		7.00	8.00	0	0.50	23.50	X	
7	CD2026/CT_007	Lăng Thị Thu Hà	Nữ	23/9/2008	Nghệ An		KV2-NT		5.00	7.50	0	0.50	20.50	X	
8	CD2026/CT_507	Hà Thị Thu Hương	Nữ	29/6/1989	Nghệ An		KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
9	CD2026/CT_008	Nguyễn Lê Mạnh Hùng	Nam	26/3/2008	Nghệ An		KV2		7.50	8.00	0	0.25	23.75	X	
10	CD2026/CT_009	Hồ Khánh Linh	Nữ	06/5/2008	Nghệ An		KV2-NT		7.00	6.50	0	0.50	20.50	X	
11	CD2026/CT_010	Nguyễn Thị Huyền Ly	Nữ	16/10/1997	Nghệ An		KV2-NT		6.00	6.50	0	0.50	19.50	X	
12	CD2026/CT_011	Trần Hằng Ly	Nữ	20/6/1991	Nghệ An		KV2		8.00	8.00	0	0.25	24.25	X	
13	CD2026/CT_012	Nguyễn Thanh Nam	Nam	01/01/2007	Nghệ An		KV2		6.50	6.50	0	0.25	19.75	X	
14	CD2026/CT_013	Lăng Thị Nguyệt Nga	Nữ	28/11/2008	Lâm Đồng		KV2		6.00	7.50	0	0.25	21.25	X	
15	CD2026/CT_014	Bùi Tuấn Nghĩa	Nam	12/11/2007	Nghệ An		KV2-NT		5.00	8.00	0	0.50	21.50	X	

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thăm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên DT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
16	CD2026/CT_015	Vi Thị May Ngọc	Nam	18/6/2001	Nghệ An		KV1		6.00	7.50	0	0.75	21.75	N	
17	CD2026/CT_016	Đậu Thị Hồng Nhật	Nữ	06/12/2008	Nghệ An		KV2-NT		4.00	7.50	0	0.50	19.50	N	
18	CD2026/CT_017	Hồ Thị Yến Nhi	Nữ	18/7/2006	Nghệ An		KV2-NT		5.50	7.50	0	0.50	21.00	N	
19	CD2026/CT_018	Nguyễn Thị Kim Oanh	Nữ	17/4/1982	Nghệ An		KV1		7.00	8.00	0	0.75	23.75	N	
20	CD2026/CT_019	Lương Minh Thành	Nam	21/10/2008	Nghệ An		KV1	ĐT 01	4.00	7.50	2.00	0.75	21.75	N	
21	CD2026/CT_020	Trần Xuân Thao	Nam	01/5/2008	Nghệ An		KV2-NT		6.00	6.50	0	0.50	19.50	N	
22	CD2026/CT_021	Lữ Đình Thái	Nam	12/12/2007	Nghệ An		KV1		4.00	6.50	0	0.75	17.75	N	
23	CD2026/CT_022	Lê Thị Hoài Thu	Nữ	26/01/1992	Nghệ An		KV2-NT		6.50	8.00	0	0.50	23.00	N	
24	CD2026/CT_023	Trần Thị Hoàng Trang	Nữ	10/6/2008	Nghệ An		KV1		6.50	7.00	0	0.75	21.25	N	
25	CD2026/CT_024	Lê Quang Trường	Nam	02/9/2008	Nghệ An		KV2-NT		6.00	6.50	0	0.50	19.50	N	
26	CD2026/CT_025	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nữ	24/6/2006	Nghệ An		KV1		6.00	6.50	0	0.75	19.75	N	
27	CD2026/CT_026	Nguyễn Thị Vy	Nữ	14/12/2006	Nghệ An		KV2-NT		6.00	6.00	0	0.50	18.50	N	

Ghi chú: Điểm đã nhân hệ số môn Chuyên ngành, Hình họa.

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

TRƯỞNG BAN TUYỂN SINH

Nguyễn Thị Hạnh

Lê Bá Dương



Nguyễn Thị Hạnh

Lê Bá Dương

★ Lê Vũ Anh